

Số: /QĐ-UBND.HC

Lấp Vò, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Nạo vét
chống hạn kết hợp tôn cao rải đá chống lầy tuyến rạch Mương Trâu-
Cái Tôm, Tư sậm-Bà Siêu**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số
điều của Luật xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính
phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ
về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính
phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 08 năm 2021 của Bộ Xây
dựng, Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 08 năm 2021 của Bộ Xây
dựng, Ban hành định mức xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 24 tháng 09 năm 2021 của UBND
tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy định phân công, phân cấp và ủy quyền trong việc thực
hiện một số nhiệm vụ quản lý dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;*

*Theo Quyết định số 223/QĐ-UBND.HC ngày 21 tháng 02 năm 2022 của UBND
huyện Lấp Vò, về việc giao Chủ đầu tư công trình thuộc nguồn vốn cấp bù thủy lợi
phí và hỗ trợ đất trồng lúa theo Nghị định 35 trên địa bàn Huyện;*

*Xét Tờ trình số 865/TTr-TCKH ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Phòng Tài
chính-Kế hoạch, về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng công
trình Nạo vét chống hạn kết hợp tôn cao rải đá chống lầy tuyến rạch Mương Trâu-
Cái Tôm, Tư sậm-Bà Siêu.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Nạo vét
chống hạn kết hợp tôn cao rải đá chống lầy tuyến rạch Mương Trâu-Cái Tôm, Tư
sậm-Bà Siêu, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Nạo vét chống hạn kết hợp tôn cao rải đá chống lầy tuyến rạch Mương Trâu-Cái Tôm, Tư sậm-Bà Siêu.

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Lấp Vò.

3. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

3.1. Mục tiêu: Nhằm phục vụ tốt hơn cho việc sản xuất của người dân trong khu vực, đồng thời cải thiện điều kiện sinh hoạt của người dân, đi lại thuận tiện hơn, góp phần từng bước phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

3.2. Quy mô:

+ Tuyến Rạch Mương Trâu – Cái Tôm và 3 cống ngầm trên tuyến: Xuất phát từ lý trình Km0+000; tại mí lộ dale cầu bê tông kênh nước chảy và kết thúc tại cầu Cái Tôm rạch tân bình kênh tư, tại lý trình Km2+350;

→ Tổng chiều dài tuyến: 2.350m.

+ Nạo vét kênh:

- Bề rộng đáy kênh : 3,0 m

- Cao trình đáy kênh: -2,3 m

- Hệ số mái đào (cả 2 phía): 1,25

- Hệ số mái bờ (cả 2 phía): 1,0

- Đất đắp lên bờ trái, tu sửa bề mặt 4,0 m

- Rải đá chống lầy bờ trái mặt 3,0 m dày 0,1m đá 0x4

+ Tuyến Tư Sậm: Xuất phát từ lý trình Km0+000; tại mí lộ nhựa rạch tân bình kênh tư và kết thúc tại ngã năm kênh bà siêu, tại lý trình Km0+690;

→ Tổng chiều dài tuyến: 690m.

+ Nạo vét kênh:

- Bề rộng đáy kênh : 3,0 m

- Cao trình đáy kênh: -1,5

- Hệ số mái đào (cả 2 phía): 1,0

- Hệ số mái bờ (cả 2 phía): 1,0

- Đất đắp phân bổ đều 2 bên bờ, tu sửa theo khối lượng nạo vét và hiện trạng

+ Tuyến Bà Siêu: Xuất phát từ lý trình Km0+000; tại rạch mương trâu cái tôm và kết thúc tại cống hở Tư Côn kênh Cái Dứa, tại lý trình Km1+297;

→ Tổng chiều dài tuyến: 1.297m.

+ Nạo vét kênh:

- Bề rộng đáy kênh: 3,0 m

- Cao trình đáy kênh: -1,1

- Hệ số mái đào (cả 2 phía): 1,0

- Hệ số mái bờ (cả 2 phía): 1,0

- Đất đắp phân bổ đều 2 bên bờ, tu sửa theo khối lượng nạo vét và hiện trạng

+ Tuyến Bà Siêu nhánh 1: Xuất phát từ lý trình Km0+000; tại ngã năm kênh bà siêu và kết thúc tại DT 849, tại lý trình Km0+876;

→ Tổng chiều dài tuyến: 876m.

+ Nạo vét kênh:

- Bề rộng đáy kênh: 2,0 m

- Cao trình đáy kênh: -1,0

- Hệ số mái đào (cả 2 phía): 1,0

- Hệ số mái bờ (cả 2 phía): 1,0

- Đất đắp phân bổ đều 2 bên bờ, tu sửa theo khối lượng nạo vét và hiện trạng

+ Tuyến Bà Siêu nhánh 2: Xuất phát từ lý trình Km0+000; tại ngã năm kênh bà siêu và kết thúc tại cống tròn giáp kênh sáu bía, tại lý trình Km0+873;

→ Tổng chiều dài tuyến: 873m.

+ Nạo vét kênh:

- Bề rộng đáy kênh: 2,0 m

- Cao trình đáy kênh: -1,0

- Hệ số mái đào (cả 2 phía): 1,0

- Hệ số mái bờ (cả 2 phía): 1,0

- Đất đắp phân bổ đều 2 bên bờ, tu sửa theo khối lượng nạo vét và hiện trạng

+ Cống ngầm:

- Cống ngầm Ø1000 dài 11,8m M300.

- Cống ngầm Ø600 dài 10m M300.

- Gia cố cừ tràm L = 4,5m, Øng >= 4,5cm đóng hai hàng kensit mật độ 12 cây/md.

- Đóng cừ bạch đàn L = 7m, Øng >= 8cm đóng xen một hàng mật độ 0,5m/cây.

- Giằng đỉnh hai bên bằng cừ bạch đàn L = 7m, Øng >= 8cm .

- Thép buộc Ø6 dài 1m khoảng cách buộc 0,5m/dây.

4. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Công ty TNHH Một thành viên Tư vấn khảo sát xây dựng Được Như Ý.

5. Địa điểm xây dựng: Xã Vĩnh Thạnh-Long Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

6. Loại, cấp và quy mô công trình: Công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cấp IV.

7. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước.

- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Tuân thủ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn trong thiết kế đã được thẩm định.

8. Tổng mức đầu tư; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư (làm tròn): **1.984.821.000 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ, chín trăm tám mươi bốn triệu, tám trăm hai mươi một ngàn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	1.567.287.972	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	48.053.000	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	215.738.000	đồng
- Chi phí khác:	59.227.000	đồng
- Chi phí dự phòng:	94.515.000	đồng
Tổng cộng (làm tròn):	1.984.821.000	đồng

9. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023-2024.

10. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Thủy lợi phí năm 2023-2024.

11. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

12. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có):

13. Trình tự đầu tư xây dựng đối với công trình bí mật nhà nước (nếu có):

14. Các nội dung khác (nếu có):

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giao Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất (Chủ đầu tư) có trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ thủ tục theo quy định hiện hành, làm cơ sở triển khai thi công và thanh quyết toán khi hoàn thành đưa công trình vào sử dụng có hiệu quả; tổ chức công tác quản lý dự án, bảo đảm xây dựng công trình đạt chất lượng theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND Huyện; Trưởng các Phòng: Tài chính-Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lấp Vò; Chủ tịch UBND các xã Vĩnh Thạnh, Long Hưng B và Giám đốc Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT và các PCT.UBND Huyện;
- LĐVP + C/v (Nghĩa);
- Lưu: VT, TCKH, Ng.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hoàng Nam